

Bản án số: 40/2021/HSST  
Ngày 29/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Quyết Thắng  
+ Ông Nguyễn Quốc Doanh
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/HSST ngày 23/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 14/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến Đ**; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1990.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

STQ: Thôn BK, xã TT, huyện VG, tỉnh HY.

Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp.

Họ tên cha: Nguyễn Văn K (đã chết ngày 03/12/2021).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết).

Gia đình có 03 chị em, Đ là thứ ba.

Vợ, con: chưa có.

Nhân thân:

Ngày 03/7/2012 bị UBND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 29/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xử phạt 1 năm 9 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 07/7/2021 bị Chủ tịch UBND xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Tiền án: chưa có.

Tiền sự: Ngày 20/8/2021, bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Văn Giang. Theo Lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn HBH, xã TT, huyện VG, tỉnh HY

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Chu Tiến T1, sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn VT, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

*\* Tại phiên tòa, có mặt bị hại Nguyễn Thị T; vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chu Tiến T1.*

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 20/8/2021 Nguyễn Tiến Đ ở thôn BK, xã TT đã bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/9/2021 Đ đi bộ đến chơi ở nhà chị gái của mình tên là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 ở thôn HBH, xã TT, huyện VG. Khi đến nơi, Đ không thấy ai ở nhà và quan sát xung quanh thì thấy ở trước cửa nhà tắm và bếp có 01 chiếc máy bơm nước, có dây cắm điện màu vàng - đen, phần đầu máy có gắn ống nước, bắm dính nhiều chất bẩn, gỉ sét màu vàng - nâu, phần thân máy có sơn màu xanh. Đ đã nảy sinh ý định lấy chiếc máy bơm mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đ đi đến nơi đặt máy bơm nước rồi dùng 2 tay tháo ống nước rời khỏi đầu máy. Đ nhìn thấy có 01 chiếc bao tải dứa màu xanh ở gần đó, nên Đ lấy luôn bao tải, bê máy bơm nước cho vào bao tải rồi mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, Đ lấy thêm một số sắt vụn của nhà cho vào bao tải đựng máy bơm nước nói trên, rồi mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Chu Tiến T1, sinh năm 1996, ở thôn VT, xã LN, huyện VG để bán. Đ nói số tài sản này là của nhà Đ, do không sử dụng nữa nên muốn bán. Anh T1 không biết tài sản là do phạm tội mà có nên đã đồng ý mua chiếc máy bơm với giá 230.000đồng, mua sắt vụn với giá là 40.000đồng. Đ cầm số tiền 270.000đồng do anh T trả rồi đi về và đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi chị T phát hiện bị mất máy bơm nước. Ngày 26/9/2021 chị T đã làm đơn trình báo Công an xã Tân Tiến. Ngay sau đó Công an xã Tân Tiến đã tiến hành xác minh

thu thập các tài liệu chứng cứ, đồng thời thu giữ 01 chiếc máy bơm nước cùng 01 bao tải dứa màu xanh do anh Chu Tiến T1 giao nộp.

Ngày 27/9/2021, Công an xã Tân Tiến chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận số 55/BKL-ĐGTS ngày 08/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang xác định: 01 chiếc máy bơm nước (thường gọi là máy con lợn), phần thân máy có màu sơn xanh, quai xách bằng kim loại có một phần chốt cố định bị bung khỏi thân máy, dây điện nối với máy bơm màu đen vàng có giá trị là 350.000đồng.

Quá trình điều tra, Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt máy bơm nước của chị T như đã nêu trên, ngoài ra Đ còn khai: ngày 06/10/2021 Đ còn thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của Công ty KJVINA ở thôn ĐH, xã HL, huyện YM. Ngày 04/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã có công văn trao đổi với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM về việc phối hợp giải quyết 2 vụ việc. Ngày 10/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM có văn bản phúc đáp: vụ việc xảy ra tại Công ty KJVINA vẫn đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM xác minh, chưa khởi tố vụ án, chưa khởi tố bị can đối với Nguyễn Tiến Đ và sẽ tiếp tục xác minh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSVD ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa hôm nay:**

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và bản Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Nguyễn Thị T xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả cho chị 01 chiếc máy bơm nước và 01 bao tải dứa màu xanh. Chị đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có đề nghị gì đối với bị cáo, chị xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo, quyền lợi của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu của bị cáo Đ số tiền 230.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Đơn trình báo của bị hại; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; bản ảnh hiện trường; kết luận định giá tài sản.... Do đó HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/8/2021 Nguyễn Tiến Đ đã bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, Đ

đến nhà chị Nguyễn Thị T sinh năm 1984 ở thôn HBH, xã TT, huyện VG lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy bơm nước có trị giá 350.000 đồng rồi mang đi bán lấy số tiền 230.000 đồng chi tiêu cá nhân hết.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính, chưa được xóa tiền sự, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 350.000đ, nên hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể của pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự, tạo ra sự lo lắng, bức xúc trong việc bảo vệ tài sản của nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi chữa bệnh do sử dụng ma túy, đã từng bị kết án; bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; bị xử phạt hành chính. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần nghiêm trị đối với bị cáo, xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn K được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã bị kết án, đã bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, kiếm sống bằng con đường lao động chân chính, tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Anh Chu Tiến T1 không biết chiếc máy bơm Đ mang bán là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T1 là đúng pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 09/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả cho chị T 01 chiếc máy bơm nước và 01 bao tải dừa màu xanh. Chị T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; anh T1 cũng không yêu cầu Đ phải hoàn trả số tiền 230.000 đồng nên HĐXX không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Bị cáo bán chiếc máy bơm đã trộm cắp cho anh T1 được 230.000đ, số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, anh T1 không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền mua máy bơm, nên sẽ truy thu số tiền này của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Căn cứ :**

- Điểm a, khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 328; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

**[2]. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**[3]. Xử phạt:**

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/10/2021.

**[4]. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Truy thu của bị cáo Nguyễn Tiến Đ số tiền 230.000đ nộp ngân sách nhà nước.

**[5]. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm .

**[6]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Vũ Thu Giang**